

# HỎI – ĐÁP TÌM HIỂU LUẬT PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM

*ThS. Nguyễn Thị Hồng Mơ<sup>(\*)</sup>*

Hiện nay, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) đang bùng phát khắp thế giới và diễn biến rất phức tạp. Dịch bệnh này gây nên tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân và làm thiệt hại nặng nề đối với nền kinh tế Việt Nam. Trong quá trình phòng, chống dịch bệnh, đã có một số tình huống xảy ra và có những thắc mắc liên quan đến các quy định pháp luật về phòng, chống dịch bệnh. Do đó, tăng cường tìm hiểu và tuyên truyền quy định pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm là việc hết sức cần thiết trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

Ngày 21 tháng 11 năm 2007, Quốc hội thông qua Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2008. Luật quy định về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; kiểm dịch y tế biên giới; chống dịch; các điều kiện bảo đảm cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm ở người.

Hãy cùng tìm hiểu Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm thông qua một số câu hỏi – đáp sau đây:

## **Câu hỏi 1: Bệnh truyền nhiễm là gì?**

### **Trả lời:**

Bệnh truyền nhiễm là bệnh lây truyền trực tiếp hoặc gián tiếp từ người hoặc từ động vật sang người do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm. (*Căn cứ khoản 1, Điều 2, Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm*)

## **Câu hỏi 2: Tác nhân gây bệnh truyền nhiễm có thể là gì?**

### **Trả lời:**

Tác nhân gây bệnh truyền nhiễm là vi rút, vi khuẩn, ký sinh trùng và nấm có khả năng gây bệnh truyền nhiễm. (*khoản 2, Điều 2*)

---

<sup>(\*)</sup> Giảng viên Khoa Quản lý Hành chính, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

**Câu hỏi 3: Thế nào là “Người mắc bệnh truyền nhiễm”, “Người mang mầm bệnh truyền nhiễm” và “Người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm”?**

**Trả lời:**

“Người mắc bệnh truyền nhiễm” là người bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm có biểu hiện triệu chứng bệnh. (*khoản 4, Điều 2*)

“Người mang mầm bệnh truyền nhiễm” là người mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhưng không có biểu hiện triệu chứng bệnh. (*khoản 5, Điều 2, )*

“Người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm” là người tiếp xúc hoặc người có biểu hiện triệu chứng bệnh truyền nhiễm nhưng chưa rõ tác nhân gây bệnh. (*khoản 7, Điều 2*)

**Câu hỏi 4: Giám sát bệnh truyền nhiễm là gì?**

**Trả lời:**

Giám sát bệnh truyền nhiễm là việc thu thập thông tin liên tục, có hệ thống về tình hình, chiều hướng của bệnh truyền nhiễm, phân tích, giải thích nhằm cung cấp thông tin cho việc lập kế hoạch, triển khai và đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm. (*khoản 8, Điều 2*)

**Câu hỏi 5: Dịch là gì?**

**Trả lời:**

Dịch là sự xuất hiện bệnh truyền nhiễm với số người mắc bệnh vượt quá số người mắc bệnh dự tính bình thường trong một khoảng thời gian xác định ở một khu vực nhất định. (*khoản 13, Điều 2*)

**Câu hỏi 6: Thế nào là “Vùng có dịch” và “Vùng có nguy cơ dịch”?**

**Trả lời:**

“Vùng có dịch” là khu vực được cơ quan có thẩm quyền xác định có dịch. (*khoản 14, Điều 2*)

“Vùng có nguy cơ dịch” là khu vực lân cận với vùng có dịch hoặc xuất hiện các yếu tố gây dịch. (*khoản 15, Điều 2*)

## **Câu hỏi 7: Phân biệt “Cách ly y tế” và “Xử lý y tế”?**

### **Trả lời:**

“Cách ly y tế” là việc tách riêng người mắc bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm hoặc vật có khả năng mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhằm hạn chế sự lây truyền bệnh. (*khoản 16, Điều 2*)

“Xử lý y tế” là việc thực hiện các biện pháp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, cách ly y tế, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và các biện pháp y tế khác. (*khoản 17, Điều 2*)

Như vậy, cách ly y tế là một trong các biện pháp xử lý y tế.

## **Câu hỏi 8: Bệnh truyền nhiễm bao gồm những bệnh gì?**

### **Trả lời:**

Hiện nay, bệnh truyền nhiễm được phân loại gồm các nhóm sau đây:

- Nhóm A gồm các bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm có khả năng lây truyền rất nhanh, phát tán rộng và tỷ lệ tử vong cao hoặc chưa rõ tác nhân gây bệnh.

Các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A bao gồm bệnh bại liệt; bệnh cúm A-H5N1; bệnh dịch hạch; bệnh đậu mùa; bệnh sốt xuất huyết do vi rút Ê - bô - la (Ebola), Lát-sa (Lassa) hoặc Mác-bóc (Marburg); bệnh sốt Tây sông Nin (Nile); bệnh sốt vàng; bệnh tả; bệnh viêm đường hô hấp cấp nặng do vi rút và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới phát sinh chưa rõ tác nhân gây bệnh;

- Nhóm B gồm các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có khả năng lây truyền nhanh và có thể gây tử vong.

Các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B bao gồm bệnh do vi rút A-đê-nô (Adeno); bệnh do vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); bệnh bạch hầu; bệnh cúm; bệnh dại; bệnh ho gà; bệnh lao phổi; bệnh do liên cầu lợn ở người; bệnh lỵ A-míp (Amibe); bệnh lỵ trực trùng; bệnh quai bị; bệnh sốt Đãng gơ (Dengue), sốt xuất huyết Đãng gơ (Dengue); bệnh sốt rét; bệnh sốt phát ban; bệnh sởi; bệnh tay-chân-miệng; bệnh than; bệnh thủy đậu; bệnh thương hàn; bệnh uốn ván; bệnh Ru-bê-ôn (Rubeon); bệnh viêm gan vi rút; bệnh viêm màng

não do não mô cầu; bệnh viêm não vi rút; bệnh xoắn khuẩn vàng da; bệnh tiêu chảy do vi rút Rô-ta (Rota);

- Nhóm C gồm các bệnh truyền nhiễm ít nguy hiểm, khả năng lây truyền không nhanh.

Các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm C bao gồm bệnh do Cờ-la-my-đi-a (Chlamydia); bệnh giang mai; các bệnh do giun; bệnh lậu; bệnh mắt hột; bệnh do nấm Can-đi-đa-an-bi-căng (Candida albicans); bệnh Nô-ca-đi-a (Nocardia); bệnh phong; bệnh do vi rút Xi-tô-mê-ga-lô (Cytomegalo); bệnh do vi rút Héc-péc (Herpes); bệnh sán dây; bệnh sán lá gan; bệnh sán lá phổi; bệnh sán lá ruột; bệnh sốt mò; bệnh sốt do Rích-kết-si-a (Rickettsia); bệnh sốt xuất huyết do vi rút Han-ta (Hanta); bệnh do Tờ-ri-cô-mô-nát (Trichomonas); bệnh viêm da mụn mủ truyền nhiễm; bệnh viêm họng, viêm miệng, viêm tim do vi rút Cốc-xác-ki (Coxsackie); bệnh viêm ruột do Giác-đi-a (Giardia); bệnh viêm ruột do Vi-bờ-ri-ô Pa-ra-hê-mô-ly-ti-cút (Vibrio Parahaemolyticus) và các bệnh truyền nhiễm khác.

Nếu có bệnh truyền nhiễm mới xuất hiện, Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định điều chỉnh, bổ sung danh mục bệnh truyền nhiễm thuộc các nhóm quy định như trên.  
(Điều 3)

### **Câu hỏi 9: Bệnh COVID-19 thuộc nhóm bệnh truyền nhiễm nào?**

#### **Trả lời:**

Căn cứ Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm; theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 07/2020/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm. Theo đó có quy định bệnh COVID-19 thuộc nhóm A.

### **Câu hỏi 10: Cơ quan nào quản lý nhà nước về phòng, chống bệnh truyền nhiễm?**

#### **Trả lời:**

Cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống bệnh truyền nhiễm bao gồm:

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm trong phạm vi cả nước.

2. Bộ Y tế chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm trong phạm vi cả nước.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Y tế trong việc thực hiện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

4. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo phân cấp của Chính phủ. (Điều 6)

**Câu hỏi 11: Những hành vi nào bị nghiêm cấm trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm?**

**Trả lời:**

Nghiêm cấm những hành vi sau đây:

1. Cố ý làm lây lan tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.
2. Người mắc bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm và người mang mầm bệnh truyền nhiễm làm các công việc dễ lây truyền tác nhân gây bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.
3. Che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.
4. Cố ý khai báo, thông tin sai sự thật về bệnh truyền nhiễm.
5. Phân biệt đối xử và đưa hình ảnh, thông tin tiêu cực về người mắc bệnh truyền nhiễm.
6. Không triển khai hoặc triển khai không kịp thời các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
7. Không chấp hành các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. (Điều 8)

**Câu hỏi 12: Ai có trách nhiệm thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm?**

**Trả lời:**

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị vũ trang nhân dân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2. Bộ Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc cung cấp chính xác và kịp thời thông tin về bệnh truyền nhiễm.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên thông tin, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm, lồng ghép chương trình phòng, chống bệnh truyền nhiễm với các chương trình thông tin, truyền thông khác.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan xây dựng nội dung giáo dục phòng, chống bệnh truyền nhiễm kết hợp với các nội dung giáo dục khác.

5. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm cho nhân dân địa phương.

6. Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm ưu tiên về thời điểm, thời lượng phát sóng để thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên đài phát thanh, đài truyền hình; dung lượng và vị trí đăng trên báo in, báo hình, báo điện tử theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông. Việc thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên các phương tiện thông tin đại chúng không thu phí, trừ trường hợp thực hiện theo hợp đồng riêng với chương trình, dự án hoặc do tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài tài trợ.  
(Điều 12)

**Câu hỏi 13: Các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân có trách nhiệm gì trong vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm?**

**Trả lời:**

Cơ sở giáo dục phải xây dựng ở nơi cao ráo, sạch sẽ, xa nơi ô nhiễm, đủ nước sinh hoạt, công trình vệ sinh; phòng học phải thông thoáng, đủ ánh sáng; thực phẩm sử dụng trong cơ sở giáo dục phải bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn.

Cơ sở giáo dục có trách nhiệm giáo dục cho người học về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm bao gồm vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong sinh hoạt, lao động và vệ sinh môi trường.

Đơn vị y tế của cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm tuyên truyền về vệ sinh phòng bệnh; kiểm tra, giám sát vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm và triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm. (khoản 1,2,3, Điều 13)

#### **Câu hỏi 14:Giám sát bệnh truyền nhiễm bao gồm những nội dung gì?**

##### **Trả lời:**

Nội dung giám sát bệnh truyền nhiễm:

1. Giám sát các trường hợp mắc bệnh, bị nghi ngờ mắc bệnh và mang mầm bệnh truyền nhiễm bao gồm thông tin về địa điểm, thời gian, các trường hợp mắc bệnh, tử vong; tình trạng bệnh; tình trạng miễn dịch; đặc điểm chủ yếu về dân số và các thông tin cần thiết khác.

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan y tế có thẩm quyền được lấy mẫu xét nghiệm ở người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm để giám sát.

2. Giám sát tác nhân gây bệnh truyền nhiễm bao gồm các thông tin liên quan về chủng loại, đặc tính sinh học và phương thức lây truyền từ nguồn truyền nhiễm.

3. Giám sát trung gian truyền bệnh bao gồm các thông tin liên quan đến số lượng, mật độ, thành phần và mức độ nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm của trung gian truyền bệnh. (Điều 21)

#### **Câu hỏi 15: Ai có trách nhiệm giám sát bệnh truyền nhiễm?**

##### **Trả lời:**

- Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, tổ chức thực hiện giám sát bệnh truyền nhiễm tại địa phương.

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc chỉ đạo các cơ sở y tế giám sát bệnh truyền nhiễm.

- Cơ sở y tế có trách nhiệm thực hiện hoạt động giám sát bệnh truyền nhiễm. Khi phát hiện môi trường có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, người mang mầm bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, cơ sở y tế phải thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế, triển khai vệ sinh, khử trùng, tẩy uế và các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm khác.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện bệnh hoặc dấu hiệu bệnh truyền nhiễm có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn y tế hoặc cơ sở y tế nơi gần nhất.

- Trong quá trình thực hiện giám sát bệnh truyền nhiễm, cơ sở xét nghiệm có trách nhiệm thực hiện việc xét nghiệm theo yêu cầu của cơ quan y tế có thẩm quyền.

- Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định chuyên môn kỹ thuật trong giám sát bệnh truyền nhiễm.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, cơ quan ngang bộ khác khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, nếu phát hiện tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thì có trách nhiệm phối hợp với Bộ Y tế trong hoạt động giám sát. (Điều 23)

**Câu hỏi 16: Những biện pháp nào để phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh?**

**Trả lời:**

Các biện pháp phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bao gồm:

1. Cách ly người mắc bệnh truyền nhiễm.
2. Diệt khuẩn, khử trùng môi trường và xử lý chất thải tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
3. Phòng hộ cá nhân, vệ sinh cá nhân.
4. Các biện pháp chuyên môn khác theo quy định của pháp luật. (Điều 31)

**Câu hỏi 17: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm gì trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm?**

**Trả lời:**

Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm:

1. Thực hiện các biện pháp cách ly phù hợp theo từng nhóm bệnh; chăm sóc toàn diện người mắc bệnh truyền nhiễm. Trường hợp người bệnh không thực hiện



yêu cầu cách ly của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì bị áp dụng biện pháp cưỡng chế cách ly theo quy định của Chính phủ.

2. Tổ chức thực hiện các biện pháp diệt khuẩn, khử trùng môi trường và xử lý chất thải tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Bảo đảm trang phục phòng hộ, điều kiện vệ sinh cá nhân cho thầy thuốc, nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh.

4. Theo dõi sức khỏe của thầy thuốc, nhân viên y tế trực tiếp tham gia chăm sóc, điều trị người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.

5. Thông báo thông tin liên quan đến người mắc bệnh truyền nhiễm cho cơ quan y tế dự phòng cùng cấp.

6. Thực hiện các biện pháp chuyên môn khác theo quy định của pháp luật.  
(Điều 32)

**Câu hỏi 18: Thầy thuốc và nhân viên y tế có trách nhiệm gì trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh?**

**Trả lời:**

Trách nhiệm của thầy thuốc và nhân viên y tế trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

1. Thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm theo quy định.

2. Tư vấn về các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm cho người bệnh và người nhà người bệnh.

3. Giữ bí mật thông tin liên quan đến người bệnh. (Điều 33)

**Câu hỏi 19: Người bệnh, người nhà người bệnh có trách nhiệm gì trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh?**

**Trả lời:**

Trách nhiệm của người bệnh, người nhà người bệnh trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

1. Người bệnh có trách nhiệm:

a) Khai báo trung thực diễn biến bệnh;

b) Tuân thủ chỉ định, hướng dẫn của thầy thuốc, nhân viên y tế và nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

c) Đối với người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A ngay sau khi xuất viện phải đăng ký theo dõi sức khỏe với y tế xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

2. Người nhà người bệnh có trách nhiệm thực hiện chỉ định, hướng dẫn của thầy thuốc, nhân viên y tế và nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. (Điều 34)

### **Câu hỏi 20: Ai phải bị kiểm dịch y tế biên giới?**

#### **Trả lời:**

Đối tượng phải kiểm dịch y tế biên giới bao gồm:

- Người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam;
- Phương tiện vận tải nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam;
- Hàng hoá nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh Việt Nam;
- Thi thể, hài cốt, mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người vận chuyển qua biên giới Việt Nam. (khoản 1, Điều 35)

### **Câu hỏi 21: Kiểm dịch y tế biên giới bao gồm những nội dung gì?**

#### **Trả lời:**

Nội dung kiểm dịch y tế biên giới:

- Các đối tượng phải kiểm dịch y tế biên giới phải được khai báo y tế.
- Kiểm tra y tế bao gồm kiểm tra giấy tờ liên quan đến y tế và kiểm tra thực tế. Kiểm tra thực tế được tiến hành trong trường hợp đối tượng xuất phát hoặc đi qua vùng có dịch hoặc bị nghi ngờ mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.
- Xử lý y tế được thực hiện khi đã tiến hành kiểm tra y tế và phát hiện đối tượng phải kiểm dịch y tế có dấu hiệu mang mầm bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A. Trường hợp nhận được khai báo của chủ phương tiện vận tải hoặc có bằng chứng rõ ràng cho thấy trên phương tiện vận tải, người, hàng hoá có dấu hiệu mang mầm bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A thì phương tiện vận tải, người, hàng hoá trên phương tiện đó phải được cách ly để kiểm tra y tế trước khi làm thủ tục nhập cảnh, nhập

khẩu, quá cảnh; nếu không thực hiện yêu cầu cách ly của tổ chức kiểm dịch y tế biên giới thì bị áp dụng biện pháp cưỡng chế cách ly.

- Giám sát bệnh truyền nhiễm được thực hiện tại khu vực cửa khẩu theo quy định. (Điều 36)

### **Câu hỏi 22: Ai có thẩm quyền công bố dịch?**

#### **Trả lời:**

Thẩm quyền công bố dịch được quy định như sau:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B và nhóm C;

b) Bộ trưởng Bộ Y tế công bố dịch theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A và đối với một số bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B khi có từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên đã công bố dịch;

c) Thủ tướng Chính phủ công bố dịch theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A khi dịch lây lan nhanh từ tỉnh này sang tỉnh khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe con người. (khoản 2, Điều 38)

### **Câu hỏi 23: Điều kiện nào để công bố hết dịch ?**

#### **Trả lời:**

Điều kiện để công bố hết dịch bao gồm:

a) Không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh mới sau khoảng thời gian nhất định và đáp ứng các điều kiện khác đối với từng bệnh dịch theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

b) Đã thực hiện các biện pháp chống dịch quy định. (khoản 1, Điều 40)

### **Câu hỏi 24: Nguyên tắc và thẩm quyền ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch?**

#### **Trả lời:**

- Việc ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch được thực hiện theo nguyên tắc sau đây:

○ Khi dịch lây lan nhanh trên diện rộng, đe dọa nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe con người và kinh tế - xã hội của đất nước thì phải ban bố tình trạng khẩn cấp;

○ Việc ban bố tình trạng khẩn cấp phải công khai, chính xác, kịp thời và đúng thẩm quyền.

- Ủy ban thường vụ Quốc hội ra nghị quyết ban bố tình trạng khẩn cấp theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ; trong trường hợp Ủy ban thường vụ Quốc hội không thể họp ngay được thì Chủ tịch nước ra lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp. (Điều 42)

### **Câu hỏi 25: Có những biện pháp nào để chống dịch?**

#### **Trả lời:**

Ban chỉ đạo chống dịch tổ chức thực hiện các biện pháp chống dịch:

- Khai báo, báo cáo dịch;
- Tổ chức cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh;
- Tổ chức cách ly y tế;
- Vệ sinh, diệt trùng, tẩy uế trong vùng có dịch;
- Các biện pháp bảo vệ cá nhân;
- Kiểm soát ra, vào vùng có dịch đối với bệnh dịch thuộc nhóm A;
- Các biện pháp được áp dụng trong tình trạng khẩn cấp về dịch;
- Hợp tác quốc tế trong hoạt động chống dịch. (Từ Điều 46 đến Điều 56)

### **Câu hỏi 26: Ai phải được cách ly y tế và cách ly ở đâu?**

#### **Trả lời:**

- Người mắc bệnh dịch, người bị nghi ngờ mắc bệnh dịch, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế phải được cách ly.

- Hình thức cách ly bao gồm cách ly tại nhà, tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc tại các cơ sở, địa điểm khác. (Khoản 1, 2 Điều 49)

**Câu hỏi 27: Chế độ đối với người làm công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm và người tham gia chống dịch?**

**Trả lời:**

- Người làm công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm được hưởng các chế độ phụ cấp nghề nghiệp và các chế độ ưu đãi khác.

- Người tham gia chống dịch được hưởng chế độ phụ cấp chống dịch và được hưởng chế độ rủi ro nghề nghiệp khi bị lây nhiễm bệnh.

- Trong quá trình chống dịch, khi người tham gia chống dịch dũng cảm cứu người mà bị chết hoặc bị thương thì được xem xét để công nhận là liệt sỹ hoặc thương binh, hưởng chính sách như thương binh theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng. (*khoản 1, 2, 3, Điều 59*)

**Câu hỏi 28: Nguồn kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm?**

**Trả lời:**

Kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm bao gồm:

- a) Ngân sách nhà nước;
- b) Vốn viện trợ;
- c) Các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Hằng năm, Nhà nước bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho các hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Ngân sách phòng, chống bệnh truyền nhiễm không được sử dụng vào mục đích khác. (*Điều 60*)

**Kết luận:**

Trên đây là một số câu hỏi – đáp để tìm hiểu Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007. Hiểu biết và ý thức thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm góp phần giúp công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm trong tình hình hiện nay đạt hiệu quả cao và đem lại sự ổn định cho xã hội.